

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM;
- Quý Cổ đông.

To: - The State Securities Commission;
- Ho Chi Minh Stock Exchange;
- Shareholders.

1. Tên tổ chức /Name of organization: CÔNG TY CP NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI / PHA LAI THERMAL POWER JOINT STOCK COMPANY

- Mã chứng khoán /Stock code: **PPC**
- Địa chỉ /Address: Km28, QL18, Phường Chí Linh, Thành phố Hải Phòng / Km28, QL18, Chi Linh Ward, Hai Phong City
- Điện thoại /Telephone: 0220.3881126 Fax: 0220.3881338
- E-mail: ppc.evngenco2@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết số 98/NQ-HĐQT ngày 21/10/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua việc trả cổ tức năm 2025 bằng tiền.

- Thông báo số 4575/TB-PPC ngày 21/10/2026 về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức năm 2025 bằng tiền.

Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại trân trọng thông báo tới Quý Cơ quan và Quý Cổ đông được biết.

Information disclosure content:

- Resolution No. 98/NQ-HĐQT dated October 21, 2026, of the Board of Directors on the payment of cash dividends for the year 2025.

- Notice No. 4575/TB-PPC dated October 21, 2026, regarding the record date for the payment of cash dividends for the year 2025.

Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company hereby respectfully informs the relevant Authorities and Shareholders.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty ngày 21/10/2026 tại đường dẫn: <http://ppc.evn.vn>

This information has been published on the company's official website on October 21, 2026 at the following link: <http://ppc.evn.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby certify that the information disclosed above is true and correct and we take full legal responsibility for the content of the disclosed information.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
TỔNG GIÁM ĐỐC/GENERAL DIRECTOR**

Nơi nhận: Recipients

- Như trên/As above;
- Phòng KTAT (CBTT trên trang Web)/
Safety and Technical department (disclosure on the website);
- Lưu: VT,TCKT.
- /Filed: Office, Accounting and Finance Department.



Nguyễn Hoàng Hải

**** Tài liệu đính kèm/Attachments:***

1. Nghị quyết số 98/NQ-HĐQT ngày 21/10/2026 / Resolution No. 98/NQ-HĐQT dated October 21, 2026.
2. Thông báo số 4575/TB-PPC ngày 21/10/2026/ Notice No. 4575/TB-PPC dated October 21, 2026.

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN
PHẢ LẠI**

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI
DN: C=VN, L=HẢI DƯƠNG, CN=
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT
ĐIỆN PHẢ LẠI,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=
MST:0800296853, E=PPC@
EVN.VN
Reason: I am the author of this
document
Location:
Date: 2026.10.21 14:54:29+07'00'
Foxit PDF Editor Version: 12.1.1

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2
POWER GENERATION CORPORATION 2
CÔNG TY CP NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI
PHA LAI THERMAL POWER JOINT
STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số: 98/NQ-HĐQT

Hải Phòng, ngày 21 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT/RESOLUTION

**V/v thông qua việc trả cổ tức năm 2025 bằng tiền/
On the Approval of the Payment of Cash Dividends for the Year 2025**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI/
THE BOARD OF DIRECTORS
PHA LAI THERMAL POWER JOINT STOCK COMPANY**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020/*Pursuant to the Law on Enterprises 2020;*
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại/*Pursuant to the Charter of Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company;*

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty/*Pursuant to the Operating Regulations of the Board of Directors of the Company;*

Căn cứ Tờ trình số 4512/TTr-PPC ngày 16/10/2026 của Tổng Giám đốc Công ty về việc trả cổ tức năm 2025 bằng tiền/*Pursuant to Submission No. 4512/TTr-PPC dated October 16, 2026, of the General Director of the Company regarding the payment of cash dividends for the year 2025;*

Căn cứ Văn bản xin ý kiến số 4518/PPC-HĐQT ngày 16/10/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc xin ý kiến thông qua việc trả cổ tức năm 2025 bằng tiền/*Pursuant to Document No. 4518/PPC-HĐQT dated October 16, 2026, issued by the Board of Directors of the Company, seeking approval for the payment of cash dividends for the year 2025;*

Căn cứ kết quả tổng hợp phiếu lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị/*Pursuant to the consolidated results of the written votes collected from the members of the Board of Directors.*

QUYẾT NGHỊ/ RESOLVES:

Điều 1. Thông qua việc trả cổ tức năm 2025 bằng tiền theo nội dung Tờ trình số 4512/TTr-PPC ngày 16/10/2026 của Tổng Giám đốc Công ty, cụ thể như sau: **Article 1.** To approve the payment of cash dividends for the year 2025 in accordance with the contents of Submission No. 4512/TTr-PPC dated October 16, 2026, of the General Director of the Company, as follows:

1. Tỷ lệ chi trả cổ tức: 4,5% (450 đồng/1 cổ phần)/ Dividend rate: 4.5% (VND 450 per share).

2. Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức: Ngày 12/11/2026/ Record date for entitlement to dividends: November 12, 2026.

3. Ngày thanh toán tiền cổ tức: ngày 30/11/2026/ Dividend payment date: November 30, 2026.

4. Kế hoạch dòng tiền để chi trả cổ tức: PPC sử dụng nguồn tiền thu từ tiền tất toán hợp đồng tiền gửi đến hạn tất toán và tiền bán điện cho EPTC/EVN/Cash flow plan for dividend payment: PPC shall use cash proceeds from matured term deposits and payments received from electricity sales to EPTC/EVN to fund the dividend payment.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký/**Article 2.** This Resolution shall take effect from the date of its signing.

Điều 3. Giao Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định có liên quan/**Article 3.** The General Director of Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company and relevant individuals and units shall be responsible for organizing the implementation of this Resolution in accordance with their respective functions, duties and delegated authority, ensuring compliance with applicable laws, the Company's Charter and other relevant regulations./.

Nơi nhận:/Recipients:

- Website của PPC/PPC website;
- TVHĐQT, BKS/ Members of the Board of Directors and the Supervisory Board;
- Lưu: VT, HĐQT/Filed at: Administration Department, Board of Directors.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/FOR AND ON
BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN**



THÔNG BÁO/NOTICE

**(Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức năm 2025 bằng tiền/
Regarding the Record Date for 2025 Cash Dividend Payment)**

**Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam
To: Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation**

Tên Tổ chức đăng ký chứng khoán: **Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại**
Name of Company: PHA LAI THERMAL POWER JOINT STOCK COMPANY

Tên giao dịch/*Trading name:* Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company

Trụ sở chính: Km28, QL18, Phường Chí Linh, Thành phố Hải Phòng

Head office: Km28, QL18, Chi Linh Ward, Hai Phong City

Điện thoại/*Telephone:* 02203 881 126

Fax: 02203 881 338

Chúng tôi thông báo đến Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

We would like to announce to the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) the record date for making a list of securities owners as follows:

Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại**

Name of securities: Shares of Pha Lai Thermal Power Joint stock Company

Mã chứng khoán/*Securities symbol:* **PPC**

Loại chứng khoán/*Type of securities:* Cổ phiếu phổ thông/*Common share*

Mệnh giá/*Par value:* 10.000 đồng/cổ phiếu /*VND10,000 per share*

Sàn giao dịch/*Stock exchange:* Sở giao dịch chứng khoán TP HCM (HOSE)

Ngày đăng ký cuối cùng/*Record date:* **12/11/2026**

1. Lý do và mục đích: Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền.

Reason and purpose: The payment of 2025 cash dividend

2. Nội dung cụ thể /Details:

- Tỷ lệ thực hiện: 4,5% (1 cổ phiếu được nhận 450 đồng)

Execution rate: 4.5% (1 share receives VND 450)

- Ngày thanh toán: **30/11/2026**

Payment date: November 30, 2026

- Địa điểm thực hiện/*Place of implementation:*

+ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký.

For deposited securities: Holders shall perform the procedures to receive dividends at the Depository Members (DMs) where their depository accounts are opened.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại trụ sở Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại vào các ngày làm việc trong tuần bắt đầu từ ngày 30/11/2026 và xuất trình căn cước công dân, các giấy tờ cá nhân có liên quan.

For undeposited securities: Holders shall perform the procedures to receive dividends at the headquarters of Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company on business days starting from November 30, 2026, and present their Citizen ID cards and relevant personal documents.

Đề nghị VSDC lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên qua hệ thống cổng giao tiếp điện tử của VSDC./.

We kindly request VSDC to prepare and send to our company a list of securities owners at the record date mentioned above via the electronic communication portal system of VSDC.

Nơi nhận: Recipients

- Như trên / *As above;*
- SGDCK Hồ Chí Minh/HOSE;
- Phòng KTAT/ *Safety and Technical department;*
- Lưu: VT, TCKT.
- /Filed: Office, Accounting and Finance Department*

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
TỔNG GIÁM ĐỐC/GENERAL DIRECTOR**



Nguyễn Hoàng Hải

*** Tài liệu đính kèm/Attachments :**

1. Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/*Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders;*
2. Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua trả cổ tức năm 2025 bằng tiền/*Board Resolution on approving the 2025 cash dividend payment.*
3. Tài liệu chứng minh đã công bố thông tin về ngày ĐKCC thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu/*Supporting documents proving the information disclosure on the record date for entitlement exercise of existing shareholders.*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại ngày 23/6/2026. (Tổng số cổ đông của Công ty tính đến ngày 20/4/2026 là ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức Đại hội đồng cổ đông là 10.804 cổ đông; Tổng số cổ phần sở hữu là 326.235.000 cổ phần (100% cổ phần là cổ phiếu phổ thông); Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 320.613.054 cổ phần, đã trừ 5.621.946 cổ phần là cổ phiếu quỹ. Tổng số cổ đông và người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội hôm nay là 38 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 242.334.472 cổ phần, chiếm tỷ lệ 75,58 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết);

Căn cứ kết quả biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán tại Tờ trình số 2390/TTr-PPC ngày 02/6/2026;

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 70,15 %; Không tán thành 26,62 %; Không có ý kiến 0 %, tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2025; kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2026 tại Tờ trình số 2404/TTr-PPC ngày 02/6/2026 và Báo cáo số 2397/BC-PPC ngày 02/6/2026.

a, Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2025 của Công ty

* Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	So sánh với KH (%)
-----	----------	--------	-------------------	--------------------	--------------------

1	Sản lượng điện sản xuất		4.963,00	4.035,24	81,31
	DC1	Triệu kWh	1.222,32	728,91	59,63
	DC2	Triệu kWh	3.740,68	3.306,34	88,39
2	Sản lượng điện bán (EVN)		4.498,24	3.651,30	81,17
	DC1	Triệu kWh	1.087,86	621,56	57,14
	DC2	Triệu kWh	3.410,38	3.029,74	88,84
3	Tỷ lệ điện tự dùng (tổn thất)	%	9,34	9,95	
	Dây chuyền 1	%	11,00	14,53	
	Dây chuyền 2	%	8,83	8,94	
4	Suất hao nhiệt tính	kJ/kWh			
	Dây chuyền 1	kJ/kWh	16.078	16.680	
	Dây chuyền 2	kJ/kWh	11.019	11.485	
5	Tổng doanh thu	tỷ đồng	9.064,81	6.615,78	72,98
	Doanh thu từ sản xuất điện	tỷ đồng	8.875,01	6.538,11	73,67
	Doanh thu hoạt động tài chính	tỷ đồng	167,07	46,45	27,80
	Doanh thu hoạt động, sx khác	tỷ đồng	22,74	31,22	137,29
6	Tổng chi phí	tỷ đồng	8.669,55	6.420,65	74,06
	Chi phí từ sản xuất điện	tỷ đồng	8.668,35	6.412,22	73,97
	Chi phí hoạt động tài chính	tỷ đồng		2,04	
	Chi phí hoạt động, sx khác	tỷ đồng	1,2	6,39	532,50
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	395,25	195,13	49,37
	Lợi nhuận từ sản xuất điện	tỷ đồng	206,66	125,90	60,92
	Lợi nhuận hoạt động tài chính	tỷ đồng	167,07	44,40	26,58
	Lợi nhuận hoạt động, sx khác	tỷ đồng	21,54	24,83	115,27

* Kết quả đầu tư xây dựng năm 2025 của Công ty

Đvt: triệu đồng

STT	Danh mục công trình	KH vốn năm 2025	Đã thực hiện năm 2025	Tỷ lệ % (so với KH)
	TỔNG CỘNG	14.532	23.034	159%
1	Cải tạo, nâng cấp hệ thống khử SOx và NOx cho Dây chuyền 2	119,60	-	-
2	Lắp kháng hạn chế dòng điện ngắn mạch SPP 220kV Nhiệt điện Phả Lại	-	8.382	-

STT	Danh mục công trình	KH vốn năm 2025	Đã thực hiện năm 2025	Tỷ lệ % (so với KH)
3	Mở rộng ngăn lộ 220kV Nhiệt điện Phả Lại	50,27	304,27	605%
4	Dự án Trạm quan trắc khí thải Dây chuyền 2 (nâng cấp) - CTCP Nhiệt điện Phả Lại	13.868	13.868	100%
5	Nâng cấp hạ tầng mạng truyền dẫn viễn thông phục vụ giám sát và điều hành sản xuất trong toàn Tổng công ty Phát điện 2	50,00	-	-
6	Chuyển đổi nhiên liệu cho các tổ máy dây chuyền 1, dây chuyền 2	444,40	479,95	108%

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 68,84 %; Không tán thành 27,93 %; Không có ý kiến 0 %, tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

b, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư xây dựng năm 2026:

ĐHĐCĐ thông qua Kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2026 của PPC với một số nội dung chính, đồng thời giao HĐQT Công ty tổ chức triển khai thực hiện và quyết định các vấn đề, nội dung phát sinh ngoài kế hoạch SXKD, ĐTXD đã được ĐHĐCĐ năm 2026 thông qua và các vấn đề nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua Kế hoạch SXKD năm 2027 và phải báo cáo ĐHĐCĐ ở kỳ họp gần nhất. Các chỉ tiêu chính:

* Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

- Điện năng sản xuất : 4.900,00 triệu kWh.
Trong đó: + Dây chuyền 1 : 1.173,28 triệu kWh
+ Dây chuyền 2 : 3.726,72 triệu kWh
- Điện năng bán cho EVN : 4.457,54 triệu kWh.
Trong đó: + Dây chuyền 1 : 1.043,87 triệu kWh
+ Dây chuyền 2 : 3.413,67 triệu kWh
- Doanh thu : 8.055,75 tỷ VND
- Chi phí : 7.653,70 tỷ VND
- Lợi nhuận trước thuế : 402,05 tỷ VND
- Kế hoạch chi phí sửa chữa lớn: 623,10 tỷ đồng (giá trị trước thuế GTGT).
- Kế hoạch mua sắm, đầu tư tài sản cố định: 8,983 tỷ đồng
- Kế hoạch tiền lương: 268,99 tỷ VND

* Kế hoạch Đầu tư xây dựng năm 2026

TT	Dự án	KH vốn năm 2026 (triệu đồng)
	Đầu tư xây dựng	
1.	Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2	1.613.671
2.	Lắp mới kháng hạn chế dòng điện ngắn mạch sân phân phối 220kV	133,64

TT	Dự án	KH vốn năm 2026 (triệu đồng)
	Nhiệt điện Phả Lại	
3.	Mở rộng ngăn lộ 220kV SPP 220kV Nhiệt điện Phả Lại	21.131,75
4.	Nâng cấp hạ tầng mạng truyền dẫn viễn thông phục vụ giám sát và điều hành sản xuất trong toàn Tổng công ty Phát điện 2	2.824,50
5.	Chuyển đổi nhiên liệu cho các tổ máy dây chuyền 1, dây chuyền 2	148,15
6.	Điện mặt trời mái nhà phục vụ tự dùng, tự sản tự tiêu thụ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	29.629,63
7.	Chuyển đổi sử dụng nhiên liệu phụ trợ từ dầu FO sang dầu DO dây chuyền 1, dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	952,69
8.	Nhà máy điện linh hoạt Hải Dương	2.332,69
9.	Khôi phục công suất và hiệu suất các tổ máy dây chuyền 2 - Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	26,85
	Kế hoạch đầu tư xây dựng tài sản cố định	
	Chuyển tiếp từ năm 2025	
10.	Lắp đặt mới rơ le bảo vệ cho ngăn MC112, MC 212, MC 215, MC224	500
11.	Cung cấp lắp đặt hệ thống giám sát, cảnh báo, xác định điểm chạm đất các thanh cái một chiều và hệ thống giám sát tình trạng các bộ ắc quy Dây chuyền 2	9.766,05
12.	Tư vấn và triển khai xây dựng phòng thí nghiệm hóa đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2017	500
13.	Bộ giám sát chất lượng than online băng tải nhập than đường sông dây chuyền 2	4.200
14.	Cân than đường sông đối chứng băng tải đường sông DC1	1.000
	Kế hoạch mới năm 2026	
15.	Cung cấp, lắp đặt thiết bị đo lưu lượng nguồn nước thải nhiễm dầu và nguồn nước thải tổng xỉ lên hồ xỉ Khe Lãng Dây chuyền 1	2.000
16.	Dự án Trung tâm Điều khiển và Giám sát từ xa Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại	-
17.	Dự án Hệ thống bảo đảm an ninh thông tin phục vụ điều hành và giám sát vận hành Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại	-
	Tổng cộng	1.688.817

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 68,84 %; Không tán thành 27,93 %; Không có ý kiến 0 %, tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

3. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến mức cổ tức năm 2026 tại Tờ trình số 2389/TTr-PPC ngày 02/6/2026 như sau:

a, Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2025:

STT	Nội dung	Giá trị (ĐVT: đồng)	Ghi chú
-----	----------	---------------------	---------

I	Tổng lợi nhuận được phân phối (1)+(2)+(3)	190.200.865.081	
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025	165.179.498.132	<i>BCTC sau kiểm toán</i>
2	Lợi nhuận các năm trước để lại	25.021.366.949	<i>BCTC sau kiểm toán</i>
II	Phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ	170.308.502.505	
1	Chi trả cổ tức		
1.1	Tỷ lệ cổ tức	4,5%	
1.2	Số tiền chi trả cổ tức	144.275.874.300	
	Trong đó:		
-	<i>Tạm ứng năm 2025</i>	0	
-	<i>Tỷ lệ cổ tức còn lại chi trả trong năm 2026 (4,5%)</i>	144.275.874.300	
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	26.032.628.205	
2.1	- <i>Quỹ Khen thưởng</i>	13.016.314.102	
2.2	- <i>Quỹ phúc lợi</i>	13.016.314.103	
3	Trích Quỹ đầu tư phát triển	0	
III	Lợi nhuận để lại (=I-II)	19.892.362.576	

Giao Hội đồng quản trị quyết định thời gian, thủ tục và tổ chức thực hiện chi trả cổ tức năm 2025 theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 70,15 %; Không tán thành 26,62 %; Không có ý kiến 0 %, tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

b) Dự kiến mức cổ tức năm 2026 là 6 % trên vốn điều lệ.

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 70,15 %; Không tán thành 26,62 %; Không có ý kiến 0 %, tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

4. Thông qua quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Tờ trình số 2400/TTr-PPC ngày 02/6/2026 cụ thể:

* Tổng quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS thực hiện năm 2025 là **3.329,178** triệu đồng, cụ thể như sau:

Đv tính: triệu đồng

Số TT	Chức danh	Số người	Tiền lương	Thù lao	Tổng tiền lương/thù lao
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	846,542		846,542

2	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	218,196		218,196
3	Thành viên HĐQT độc lập/không chuyên trách	6		791,823	791,823
4	Trưởng Ban KS chuyên trách	2	618,606		618,606
5	Thành viên BKS chuyên trách	1	696,196		696,196
6	Thành viên BKS không chuyên trách	2		157,815	157,815
	Tổng cộng	13	2.379,540	949,638	3.329,178

* Dự kiến tổng quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2026 là **3.888,000** triệu đồng, cụ thể như sau:

Đv tính: triệu đồng

Số TT	Chức danh	Số người	Tiền lương	Thù lao	Tổng tiền lương/thù lao
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	1.008		1.008
2	Thành viên HĐQT chuyên trách	0			
3	Thành viên HĐQT độc lập/không chuyên trách	6		1.008	1.008
4	Trưởng Ban KS chuyên trách	1	864		864
5	Thành viên BKS chuyên trách	1	840		840
6	Thành viên BKS không chuyên trách	1		168	168
	Tổng cộng	10	2.712	1.176	3.888

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 96,77 %; Không tán thành 0 %; Không có ý kiến 0 %, tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

5. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 tại Tờ trình số 12/TTr-BKS ngày 20/4/2026.

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 96,77 %; Không tán thành 0 %; Không có ý kiến 0 %, tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

6. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Ban kiểm soát tại Báo cáo số 15/BC-BKS ngày 07/5/2026.

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 96,77 %; Không tán thành 0 %; Không có ý kiến 0 %, tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

7. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 của các Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 96,77 %; Không tán thành 0 %; Không có ý kiến 0 %, tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

8. Thông qua báo cáo của HĐQT kết quả hoạt động năm 2025; chương trình mục tiêu năm 2026 và các năm tiếp theo tại Báo cáo số 2399/BC-PPC ngày 02/6/2026.

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 96,77 %; Không tán thành 0 %; Không có ý kiến 0 %, tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

9. Thông qua chủ trương nghiên cứu, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét điều chỉnh phương án đầu tư Dự án Nhà máy điện Linh hoạt Hải Dương 1.200 MW sang phương án Nhà máy nhiệt điện sử dụng than công nghệ cao đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn về môi trường theo quy định của pháp luật tại Tờ trình số 2398/TTr-PPC ngày 02/6/2026.

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 95,46 %; Không tán thành 1,31 %; Không có ý kiến 0 %, tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

10. Thông qua việc áp dụng nhiệm kỳ 05 năm với thành viên HĐQT, KSV và bầu thành viên HĐQT, KSV.

10.1. Thông qua việc áp dụng nhiệm kỳ 05 năm đối với thành viên HĐQT, KSV:

- Áp dụng nhiệm kỳ 05 năm (2023-2028) đối với chức danh thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT được bầu tại ĐHĐCĐ năm 2023 đối với ông Mai Quốc Long.

- Áp dụng nhiệm kỳ 05 năm (2022-2027) đối với chức danh thành viên HĐQT được bầu tại ĐHĐCĐ năm 2022 đối với ông Nguyễn Hoàng Hải.

- Áp dụng nhiệm kỳ 05 năm (2024-2029) đối với chức danh thành viên HĐQT được bầu tại ĐHĐCĐ năm 2024 đối với ông Ngô Nguyên Đồng.

- Áp dụng nhiệm kỳ 05 năm (2024-2029) đối với chức danh thành viên độc lập HĐQT được bầu tại ĐHĐCĐ năm 2024 đối với ông Nguyễn Văn Thanh.

- Áp dụng nhiệm kỳ 05 năm (2025-2030) đối với chức danh Kiểm soát viên được bầu tại ĐHĐCĐ năm 2025 đối với bà Trần Thị Thanh Huyền.

- Áp dụng nhiệm kỳ 05 năm (2024-2029) đối với chức danh Kiểm soát viên được bầu tại ĐHĐCĐ năm 2024 đối với ông Cao Xuân Khương.

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 96,77 %; Không tán thành 0 %; Không có ý kiến 0 %, tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

10.2. Bầu thành viên HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 với nhiệm kỳ là 05 năm.

Thành viên hội đồng quản trị ông Nguyễn Quang Quyền và ông Nguyễn Xuân Diện đã hoàn thành nhiệm kỳ thành viên Hội đồng quản trị giai đoạn (2021 – 2026) và hết nhiệm kỳ tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

- Bầu ông Lương Trường Luân tham gia thành viên Hội đồng quản trị PPC nhiệm kỳ 05 năm (2026-2031).

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 122,57%; tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

- Bầu ông Lê Tuấn Hải tham gia thành viên Hội đồng quản trị PPC nhiệm kỳ 05 năm (2026-2031).

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 83,38 %; tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

- Bầu ông Trần Châu Tấn tham gia thành viên độc lập Hội đồng quản trị PPC nhiệm kỳ 05 năm (2026-2031).

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 83,03 %; tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

10.3. Bầu Kiểm soát viên tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 với nhiệm kỳ là 05 năm:

- Bầu ông Quách Vĩnh Bình tham gia kiểm soát viên PPC nhiệm kỳ 05 năm (2026-2031).

(Kết quả biểu quyết: Tán thành 96,77 % tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.)

Điều 2. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại thông qua ngày 23/6/2026 và có hiệu lực kể từ thời điểm thông qua.

Điều 3. Giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các đơn vị liên quan trong Công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
- Website Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Mai Quốc Long



POWER GENERATION
CORPORATION 2
**PHA LAI THERMAL POWER JOINT
STOCK COMPANY**

67/MQ - ĐHĐCĐ

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hai Phong, June 23, 2026

RESOLUTION
OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
OF PHA LAI THERMAL POWER JOINT STOCK COMPANY

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;

Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;

Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company;

Pursuant to the Internal Regulation on Corporate Governance of Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company;

Pursuant to the Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company dated June 23, 2026. (The total number of shareholders of the Company as of April 20, 2026, being the record date for convening the General Meeting of Shareholders, was 10,804 shareholders; the total number of owned shares was 326,235,000 shares (100% ordinary shares); the total number of voting shares was 320,613,054 shares, excluding 5,621,946 treasury shares. The total number of shareholders and authorized representatives attending today's General Meeting was 38 shareholders, owning and representing 242,334,472 shares, accounting for 75.58% of the total voting shares);

Pursuant to the voting results on matters falling under the authority of the General Meeting of Shareholders,

RESOLVES:

Article 1. The General Meeting of Shareholders approves the following contents:

1. Approval of the audited financial statements for 2025 under Submission No. 2390/TTr-PPC dated June 2, 2026;

(Voting results: Approval: 70.15%; Disapproval: 26.62%; No opinion: 0%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

2. Approval of the 2025 production and business performance and construction investment results; the 2026 production and business plan and construction investment plan under Submission No. 2404/TTr-PPC dated June 2, 2026 and Report No. 2397/BC-PPC dated June 2, 2026.

a) *Results of production and business activities and construction investment in 2025 of the Company*

* Results of production and business activities in 2025 of the Company

No.	Criteria	Unit	2025 Plan	2025 Actual	Compared with Plan (%)
1	Gross electricity output	Million kWh	4,963.00	4,035.24	81.31
	Unit 1	Million kWh	1,222.32	728.91	59.63
	Unit 2	Million kWh	3,740.68	3,306.34	88.39
2	Electricity sold to EVN	Million kWh	4,498.24	3,651.30	81.17
	Unit 1	Million kWh	1,087.86	621.56	57.14
	Unit 2	Million kWh	3,410.38	3,029.74	88.84
3	Auxiliary power ratio (losses)	%	9.34	9.95	
	Unit 1	%	11.00	14.53	
	Unit 2	%	8.83	8.94	
4	Net heat rate	kJ/kWh			
	Unit 1	kJ/kWh	16,078	16,680	
	Unit 2	kJ/kWh	11,019	11,485	
5	Total revenue	Billion VND	9,064.81	6,615.78	72.98
	Revenue from electricity generation	Billion VND	8,875.01	6,538.11	73.67
	Financial income	Billion VND	167.07	46.45	27.80
	Revenue from other business and production activities	Billion VND	22.74	31.22	137.29
6	Total expenses	Billion VND	8,669.55	6,420.65	74.06
	Expenses from electricity generation	Billion VND	8,668.35	6,412.22	73.97
	Financial expenses	Billion VND		2.04	
	Expenses from other business and	Billion VND	1.2	6.39	532.50

N: 0
 ĐƠN
 CỐ P
 HIỆT
 PHẢ
 1/11 - 1

No.	Criteria	Unit	2025 Plan	2025 Actual	Compared with Plan (%)
	production activities				
7	Total profit before tax	Billion VND	395.25	195.13	49.37
	Profit from electricity generation	Billion VND	206.66	125.90	60.92
	Profit from financial activities	Billion VND	167.07	44.40	26.58
	Profit from other business and production activities	Billion VND	21.54	24.83	115.27

*** Results of construction investment in 2025 of the Company**

Unit: million VND

No.	Project Item	2025 Capital Plan	2025 Actual	Ratio (%) (compared with plan)
	TOTAL	14,532	23,034	159%
1	Renovation and upgrading of SOx and NOx treatment system for Unit 2	119.60	-	-
2	Installation of short-circuit current limiting reactor at the 220kV switchyard of Pha Lai Thermal Power Plant	-	8,382	-
3	Expansion of 220kV bay at Pha Lai Thermal Power Plant	50.27	304.27	605%
4	Unit 2 Emission Monitoring Station Project (upgrade) - Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company	13,868	13,868	100%
5	Upgrading telecommunications transmission network infrastructure serving supervision and production operation management throughout	50.00	-	-

No.	Project Item	2025 Capital Plan	2025 Actual	Ratio (%) (compared with plan)
	Power Generation Corporation 2			
6	Fuel conversion for generating units of Unit 1 and Unit 2	444.40	479.95	108%

(Voting results: Approval: 68.84%; Disapproval: 27.93%; No opinion: 0%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

b) Production and business plan and construction investment plan for 2026:

The General Meeting of Shareholders approves PPC's 2026 production and business plan and construction investment plan with several principal contents, and authorizes the Board of Directors of the Company to organize implementation and decide on issues and contents arising beyond the production and business plan and construction investment plan approved by the 2026 General Meeting of Shareholders, as well as urgent matters requiring implementation before the Annual General Meeting of Shareholders approves the 2027 production and business plan, and such matters must be reported to the General Meeting of Shareholders at the nearest meeting. Main targets include:

** Production and business plan for 2026*

- Gross electricity output: 4,900.00 million kWh.

Including:

- Unit 1: 1,173.28 million kWh
Unit 2: 3,726.72 million kWh
- Electricity sold to EVN: 4,457.54 million kWh.

Including:

- Unit 1: 1,043.87 million kWh
Unit 2: 3,413.67 million kWh
- Revenue: VND 8,055.75 billion
- Expenses: VND 7,653.70 billion
- Profit before tax: VND 402.05 billion
- Major overhaul and repair expense plan: VND 623.10 billion (value before VAT).
- Procurement and fixed asset investment plan: VND 8.983 billion
- Salary fund plan: VND 268.99 billion

** Construction investment plan for 2026*

No.	Project	2026 Capital Plan (million VND)
	Construction investment	
1	Renovation and upgrading of the flue gas treatment system for Unit 2	1,613,671

No.	Project	2026 Capital Plan (million VND)
2	Installation of new short-circuit current limiting reactor at the 220kV switchyard of Pha Lai Thermal Power Plant	133.64
3	Expansion of 220kV bay at the 220kV switchyard of Pha Lai Thermal Power Plant	21,131.75
4	Upgrading telecommunications transmission network infrastructure serving supervision and production operation management throughout Power Generation Corporation 2	2,824.50
5	Fuel conversion for generating units of Unit 1 and Unit 2	148.15
6	Rooftop solar power system for self-generation and self-consumption at Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company	29,629.63
7	Conversion of auxiliary fuel from FO oil to DO oil for Unit 1 and Unit 2 – Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company	952.69
8	Hai Duong Flexible Power Plant	2,332.69
9	Restoration of capacity and efficiency of Unit 2 generating units – Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company	26.85

Fixed asset construction investment plan

Carried forward from 2025

No.	Project	Capital Plan (million VND)
10	Installation of new protection relays for bays MC112, MC212, MC215, MC224	500
11	Supply and installation of monitoring, warning and earth-fault detection system for DC busbars and battery condition monitoring system for Unit 2	9,766.05
12	Consultancy and implementation for establishment of a chemical laboratory meeting ISO/IEC 17025:2017 standards	500
13	Online coal quality monitoring system for river coal conveyor belt of Unit 2	4,200
14	River coal weighing system for cross-checking DC1 river conveyor belt	1,000

New plan for 2026

No.	Project	Capital Plan (million VND)
15	Supply and installation of flow measurement equipment for oily wastewater discharge	2,000

No.	Project	Capital Plan (million VND)
	source and ash slurry wastewater discharge source to Khe Lang ash pond of Unit 1	
16	Remote Control and Monitoring Center Project for Pha Lai Thermal Power Plant	-
17	Information security assurance system project serving operation management and monitoring of Pha Lai Thermal Power Plant	-
	Total	1,688,817

(Voting results: Approval: 68.84%; Disapproval: 27.93%; No opinion: 0%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

3. Approval of the 2025 profit distribution plan and the proposed dividend rate for 2026 under Submission No. 2389/TTr-PPC dated June 2, 2026 as follows:

a) Approval of the 2025 profit distribution plan:

(Unit: VND)

No.	Description	Amount	Notes
I	Total distributable profit (1)+(2)+(3)	190,200,865,081	
1	Profit after corporate income tax in 2025	165,179,498,132	Audited financial statements
2	Retained profits from previous years	25,021,366,949	Audited financial statements
II	Dividend payment plan and appropriation to funds	170,308,502,505	
1	Dividend payment		
1.1	Dividend rate	4.5%	
1.2	Dividend payment amount	144,275,874,300	
	Including:		
	- Advance dividend payment for 2025	0	
	- Remaining dividend rate to be paid in 2026 (4.5%)	144,275,874,300	
2	Appropriation to bonus and welfare funds	26,032,628,205	
2.1	- Bonus fund	13,016,314,102	
2.2	- Welfare fund	13,016,314,103	
3	Appropriation to development investment fund	0	
III	Retained earnings (=I-II)	19,892,362,576	

The Board of Directors is assigned to decide on the timing, procedures and organization of the 2025 dividend payment in accordance with the law and the Company Charter.

(Voting results: Approval: 70.15%; Disapproval: 26.62%; No opinion: 0%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

b) Proposed dividend rate for 2026: 6% of charter capital.

(Voting results: Approval: 70.15%; Disapproval: 26.62%; No opinion: 0%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

4. Approval of the salary and remuneration fund actually implemented in 2025 for the Board of Directors and the Supervisory Board, and the planned salary and remuneration fund for 2026 for the Board of Directors and the Supervisory Board under Submission No. 2400/TTr-PPC dated June 2, 2026, specifically as follows:

* Total salary and remuneration fund actually implemented in 2025 for the Board of Directors and the Supervisory Board: VND 3,329.178 million, specifically as follows:

Unit: million VND

No.	Position	Number of persons	Salary	Remuneration	Total salary/remuneration
1	Full-time Chairman of the Board of Directors	1	846.542		846.542
2	Full-time Member of the Board of Directors	1	218.196		218.196
3	Independent/non-executive Members of the Board of Directors	6		791.823	791.823
4	Full-time Head of the Supervisory Board	2	618.606		618.606
5	Full-time Member of the Supervisory Board	1	696.196		696.196
6	Non-executive Members of the Supervisory Board	2		157.815	157.815
	Total	13	2,379.540	949.638	3,329.178

* Proposed total salary and remuneration fund for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2026: VND 3,888.000 million, specifically as follows:

Unit: million VND

No.	Position	Number of persons	Salary	Remuneration	Total salary/remuneration
1	Full-time Chairman of the Board of Directors	1	1,008		1,008
2	Full-time Member of the Board of Directors	0			
3	Independent/non-executive Members of the Board of Directors	6		1,008	1,008
4	Full-time Head of the Supervisory Board	1	864		864
5	Full-time Member of the Supervisory Board	1	840		840
6	Non-executive Member of the Supervisory Board	1		168	168
	Total	10	2,712	1,176	3,888

(Voting results: Approval: 96.77%; Disapproval: 0%; No opinion: 0%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

5. Approval of the selection of the auditing firm for the 2026 financial statements under Submission No. 12/TTr-BKS dated April 20, 2026.

(Voting results: Approval: 96.77%; Disapproval: 0%; No opinion: 0%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

6. Approval of the report on the 2025 operational results and the 2026 plan of the Supervisory Board under Report No. 15/BC-BKS dated May 7, 2026.

(Voting results: Approval: 96.77%; Disapproval: 0%; No opinion: 0%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

7. Approval of the 2025 operational report of the Independent Members of the Board of Directors.

(Voting results: Approval: 96.77%; Disapproval: 0%; No opinion: 0%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

N: 0
 CÔNG
 CỔ P
 HIỆT
 PHẢ
 N: N - T

8. Approval of the report of the Board of Directors on the 2025 operational results; objectives and programs for 2026 and subsequent years under Report No. 2399/BC-PPC dated June 2, 2026.

(Voting results: Approval: 96.77%; Disapproval: 0%; No opinion: 0%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

9. Approval of the policy to study and report to competent authorities for consideration of adjusting the investment plan of the 1,200 MW Hai Duong Flexible Power Plant Project to a coal-fired thermal power plant using advanced technology meeting environmental standards and regulations in accordance with the law under Submission No. 2398/TTr-PPC dated June 2, 2026.

(Voting results: Approval: 95.46%; Disapproval: 1.31%; No opinion: 0%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

10. Approval of the application of a 05-year term for members of the Board of Directors and Controllers, and election of members of the Board of Directors and Controllers.

10.1. Approval of the application of a 05-year term for members of the Board of Directors and Controllers:

- Application of a 05-year term (2023-2028) to the position of Member of the Board of Directors and Chairman of the Board of Directors elected at the 2023 General Meeting of Shareholders for Mr. Mai Quoc Long.
- Application of a 05-year term (2022-2027) to the position of Member of the Board of Directors elected at the 2022 General Meeting of Shareholders for Mr. Nguyen Hoang Hai.
- Application of a 05-year term (2024-2029) to the position of Member of the Board of Directors elected at the 2024 General Meeting of Shareholders for Mr. Ngo Nguyen Dong.
- Application of a 05-year term (2024-2029) to the position of Independent Member of the Board of Directors elected at the 2024 General Meeting of Shareholders for Mr. Nguyen Van Thanh.
- Application of a 05-year term (2025-2030) to the position of Controller elected at the 2025 General Meeting of Shareholders for Ms. Tran Thi Thanh Huyen.
- Application of a 05-year term (2024-2029) to the position of Controller elected at the 2024 General Meeting of Shareholders for Mr. Cao Xuan Khuong.

(Voting results: Approval: 96.77%; Disapproval: 0%; No opinion: 0%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

10.2. Election of members of the Board of Directors at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders for a term of 05 years.

Board of Directors members Mr. Nguyen Quang Quyen and Mr. Nguyen Xuan Dien completed their term as Members of the Board of Directors for the 2021-2026 period and ended their term at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

- Election of Mr. Luong Truong Luan as Member of the Board of Directors of PPC for a 05-year term (2026-2031).

0028
TỶ
AN
DIỆN
LẠI
HẢI P

(Voting results: Approval: 122.57%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

- Election of Mr. Le Tuan Hai as Member of the Board of Directors of PPC for a 05-year term (2026-2031).

(Voting results: Approval: 83.38%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

- Election of Mr. Tran Chau Tan as Independent Member of the Board of Directors of PPC for a 05-year term (2026-2031).

(Voting results: Approval: 83.03%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

10.3. Election of Controller at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders for a term of 05 years:

- Election of Mr. Quach Vinh Binh as Controller of PPC for a 05-year term (2026-2031).

(Voting results: Approval: 96.77%, calculated on the total number of voting shares of shareholders attending and voting at the General Meeting.)

Article 2.

This Resolution was approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company on June 23, 2026 and takes effect from the date of approval.

Article 3.

The Board of Directors, the Supervisory Board, the General Director and relevant units within the Company are assigned to organize the implementation of this Resolution in accordance with their assigned functions, duties and authority./.

Recipients:

- State Securities Commission;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange;
- Company website;
- Board of Directors, Supervisory Board;
- Archived: Administration Office.

ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
DIRECTORS

(Signed)

Mai Quoc Long

